TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ G C
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph

Bản án số: 85/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 17-5-2024
V/v " *Tranh chấp ly hôn, nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ G C, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị An Thư.

Các Hội thẩm nhân dân Bà Bùi Thu Hảo; Bà Trần Thị Kim Duyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Kiều - Thư ký Toà án nhân dân thành phố G C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G C tham gia phiên toà Bà Nguyễn Trường B Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố G C, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 248/2023/TLST-HNGĐ, ngày 05 tháng 12 năm 2023, về "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 72/2024/QĐXXST-HNGĐ, ngày 10 tháng 04 năm 2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 99/2024/QĐST-HNGĐ, ngày 26 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị **Lê Thị Kim C,** sinh năm 2005; (Xin vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 4, xã B X, thành phố G C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn*: Anh **Võ Trọng Ph**, sinh năm 1983; (Vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 2, xã B X, thành phố G C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải nguyên đơn chị Lê Thị Kim C trình bày: chị và anh Võ Trọng Ph sau thời gian tìm hiểu, tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân L H, thành phố G C vào năm 2022. Vợ chồng sống hạnh Ph trong thời gian ngắn, thì phát sinh mâu thuẫn, anh Ph ăn chơi, không làm ra tiền, không lo được cho vợ con, còn tiêu xài tiền của chị Vợ chồng đã bất đồng quan điểm sống về mọi mặt vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cãi vả, vợ chồng đã ly thân. Vợ chồng chị không còn tình cảm nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Ph.

Về con chung: có con tên Võ Gia B, sinh ngày 09/11/2022, hiện đang được chị nuôi dưỡng và chăm sóc con, chị có điều kiện ổn định, mức thu nhập lương công nhân đủ điều kiện nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Không có.

Anh Võ Trọng Ph đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án xin ly hôn của chị Kim C, nhưng không có ý kiến gì và vắng mặt trong các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, nên không lấy lời khai và hòa giải được.

Tại phiên tòa:

- Chị Lê Thị Kim C có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Anh Võ Trọng Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không lý do, không thể hiện ý kiến trình bày về việc chị C xin ly hôn anh.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa sơ thẩm, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thẩm quyền theo quy định đối với những người tiến hành tố tụng.

- Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình. Đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị Kim C được ly hôn với anh Ph; Về con chung chị Kim C có thu nhập ổn định có điều kiện nuôi con, anh Ph thì không có ở địa phương, nên chị Kim C được tiếp tục nuôi con chung là phù hợp; Về tài sản chung và nợ chung không có nên không xem xét; Về án phí sơ thẩm thì chị Kim C chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Lê Thị Kim C khởi kiện xin ly hôn anh Võ Trọng Ph có nơi cư trú ấp 2, xã B X, thành phố G C, tỉnh Tiền Giang nên Tòa án nhân dân thành phố G C thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Võ Trọng Ph đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa, nhưng vắng mặt không có lý do chính đáng, chị Kim C có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy chị Lê Thị Kim C và anh Võ Trọng Ph tự nguyện tiến đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình, nên quan hệ hôn nhân giữa hai người được pháp luật thừa nhận và B vệ.

Chị Kim C và anh Trọng Ph sống chung từ năm 2022. Vợ chồng sống trong thời gian ngắn thì phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, cuộc sống vợ chồng không có tiếng nói chung, vợ chồng xãy ra mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân. Trong quá trình giải quyết, anh Ph đã được Tòa án thông báo thụ lý vụ án xin ly hôn của chị Kim C, nhưng anh Ph không có ý kiến gì và vắng mặt trong các buổi hòa giải. cho thấy anh không còn tha thiết hàn gắn cuộc hôn nhân này, và tình cảm vợ chồng của hai người cũng đã nhạt phai. Mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần cho chị Kim C được ly hôn anh Ph là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.1] Về con chung: hiện chị Kim C đang chăm sóc và nuôi dưỡng con, Chị Kim C có thu nhập đủ điều kiện để nuôi con. Anh Ph vẫn biết việc chị Kim C yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con. Anh Ph biết chị Kim C nuôi con nhưng anh không có ý kiến phản đối, hay tranh chấp gì về việc nuôi con của chị Kim C nên giao con chung cho chị Kim C tiếp tục nuôi con là phù hợp.

[2.2] Về tài sản chung: Chị Kim C xác định không có, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.3] Về nợ chung: Chị Kim C xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật, nếu có đương sự khởi kiện xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung trong thời kỳ hôn nhân thì chị Kim C và anh Ph vẫn phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, chị Lê Thị Kim C phải chịu án phí theo quy định.

[4] Các đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G C về việc giải quyết vụ án là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật và phù hợp với những nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56 và Điều 57, Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228, 238 của Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị Kim C.

- Về hôn nhân: Chị Lê Thị Kim C được ly hôn với anh Võ Trọng Ph

Về con chung: chị Lê Thị Kim C được tiếp tục trực tiếp nuôi con chung tên Võ Gia B sinh ngày 09 tháng 11 năm 2022, Chị Kim C không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con, được quyền thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Khi án có hiệu lực pháp luật nếu xét thấy cần thiết chị Kim C và anh Ph có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng theo quy định.

Về án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị Kim C phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng, theo biên lai số 0000565 ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố G C. Như vậy, chị Kim C đã nộp xong án phí.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thu Hảo **Trần Thị Kim Duyên** **Trần Thị An Thư**